

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 148/2017/HSST.
Ngày: 30/8/2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Hoàng Trung Trọng + Ông Lương Văn Duôi.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lâu A Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 163/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Đặng Đức Đ; tên gọi khác: Đặng Văn Đ; SN: 1974; nơi cư trú: Bản Xi Măng II, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông: Đặng Xuân T – SN: 1940 và bà Đào Thị H – SN: 1950; bị cáo có vợ là: Thạch Thị Hoa – SN: 1981 và có 01 con 05 tuổi; tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 06 tiền án gồm:

- Bản án số: 04/HSST ngày 15/4/1995 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 12 tháng tù về tội: Đánh bạc;

- Bản án số: 13/HSST ngày 21/6/1995 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản và 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam;

- Bản án số: 278/HSST ngày 15/12/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 05 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Bản án số: 57/2005/HSST ngày 27/7/2005 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 30 tháng tù về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy;

- Bản án số: 84/2008/HSST ngày 09/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Bản án số: 234/2013/HSST ngày 14/5/2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Đặng Đức Đ (*Đặng Văn Đ*) 32 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trong vụ án đang bị xét xử, bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 02/6/2017, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 02/6/2017, tại khu vực bản Nà Hày, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang đối tượng Đặng Văn Đ (SN: 1974, trú tại: bản Xi Măng II – Chiềng Pắc – Thuận Châu – Sơn La) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong có chứa bột cục màu trắng (Theo đối tượng Đ khai là Heroin);

Kết quả cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của đối tượng (Đ) có trọng lượng 0,24 gam, rút 0,05 gam ký hiệu Đ1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy, số còn lại là 0,19 gam ký hiệu Đ2 đã niêm phong nhập kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 566/KLMT ngày 08/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 là chất ma túy; loại chất Heroin; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,24 gam; loại chất Heroin.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, bị can Đặng Đức Đ, đã khai nhận như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, Đặng Đức Đ đón xe bus từ nhà (Bản bản Xi Măng II – Chiềng Pắc – Thuận Châu) đến bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã ba đoạn đường rẽ vào xã Thôm Mòn, Đ xuống xe đi bộ vào bản Lọng Cại, thì gặp và mua được của một cháu bé gái dân tộc Thái (Không biết tên ?, tuổi, địa chỉ ?) 01 gói Heroin được gói bằng tờ giấy màu trắng có dòng kẻ ngang màu xanh, với giá 60.000đ (Sáu mươi ngàn đồng), Đ cất gói Heroin vừa mua được vào túi quần trước đang mặc, rồi đi bộ ra ngã ba Thôm Mòn, thì gặp Lò Văn Toan (Nhà ở Bản Nà Luông, xã Chiềng Pắc), Đ đã xin Toan cho đi nhờ xe máy của Toan để về nhà, khi đến địa phận bản Nà Hày, thuộc xã Thôm Mòn, thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là gói Heroin như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 124/KSĐT ngày 16/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố: Bị can Đặng Đức Đ (Đặng Văn Đ) về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Đặng Đức Đ (Đặng Văn Đ) với tội danh và Điều khoản luật áp dụng như đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 - điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 – điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

- Xử phạt bị cáo Đặng Đức **D** (*Đặng Văn D*) mức án từ 06 đến 07 năm tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Vật chứng là 0,19 gam Heroin (*Số còn lại sau khi trích rút 0,05 gam gửi giám định*).

Tại phiên tòa bị cáo (**D**) có ý kiến: Nhất trí tội danh bị truy tố, xét xử và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét quá trình Điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Đặng Đức **D** (*Đặng Văn D*) đều thừa nhận: Ngày 02/6/2017, bị phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ 0,24 gam Heroin, với mục đích sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo đã 06 lần bị kết án và bản án gần đây nhất số: 234/2013/HSST ngày 14/5/2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Tái phạm”, theo quy định tại khoản 1 Điều 49 BLHS đối với bị cáo. Do vậy lần phạm tội này mặc dù số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, nhưng đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, với tình tiết tăng nặng định khung tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 194 BLHS năm 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) Có tổ chức;

.....

p) Tái phạm nguy hiểm”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực quản lý của nhà nước về các loại chất ma túy và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó lần phạm tội này cần áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc trong khung hình phạt đã viện dẫn, để cách ly bị cáo ra ngoài

xã hội một thời gian dài. Có như vậy mới đảm chế tài nghiêm minh của pháp luật về tội phạm, hình phạt, nhằm mục đích nghiêm khắc trừng trị và giáo dục bị cáo thực sự hiểu rõ về tính chất nguy hiểm bởi tội phạm bị cáo gây ra mà thay đổi thái độ và lối sống sau khi chấp hành xong hình phạt của bản án.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không. Tuy nhiên xét nhân thân bị cáo là người đã nhiều lần bị kết án mà vẫn chưa chịu hoàn lương. Do vậy khi lượng hình là căn cứ để xem xét quyết định hình phạt nghiêm khắc hơn, theo quy định tại Điều 45 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình Điều tra, truy tố và xét xử bị cáo (*Đ*) đã khai báo thành khẩn. Nên cũng cần xem xét áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét tội tội danh bị cáo đang bị xét xử (*Tàng trữ trái phép chất ma túy*) thuộc trường hợp quy định tại: Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 - điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Về việc áp dụng pháp luật xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, bởi so sánh mức hình phạt về cùng tội danh theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (*Từ 07 năm đến 15 năm tù*) với điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 (*Từ 05 năm đến 10 năm tù*), thì mức hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 là có lợi hơn cho người phạm tội. Do vậy cần vận dụng các quy định pháp luật đã viện dẫn ở trên đối với bị cáo.

[5] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS.

[6] Đối với hình phạt bổ sung (*Phạt tiền*), theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự; Căn cứ vào biên bản xác minh, bản thân bị cáo liên tục phạm tội và chấp hành hình phạt tù nên hoàn toàn không có tài sản để thi hành, do vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng 0,19 gam Heroin (*Số còn lại sau khi trích rút 0,05 gam gửi giám định*) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật nhà nước cấm lưu hành. Nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với nguồn gốc 0,24 gam Heroin bị phát hiện bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của một cháu gái người dân tộc Thái tại bản Long Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tuy nhiên bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy cơ quan Điều tra không có cơ sở để Điều tra, xử lý.

[9] Đối với người cho bị cáo đi nhờ xe máy là Lò Văn Toan (*SN: 1982, trú tại: bản Nà Luông, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*). Kết quả Điều tra xác định: khi cho bị cáo đi nhờ xe anh Toan hoàn toàn không biết bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cơ quan Điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với anh Toan là đúng pháp luật.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đặng Đức Đ; tên gọi khác: Đặng Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 - điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 – điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

- Xử phạt bị cáo Đặng Đức Đ; tên gọi khác: Đặng Văn Đ 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 02/6/2017 (Là ngày bắt giữ bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Bột cục màu trắng là Heroin có trọng lượng: 0,19 gam (Không phải mười chín gam), ký hiệu Đ2 đã được niêm phong trong phong bì thư.

4. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo Đặng Đức Đ; tên gọi khác: Đặng Văn Đ, nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Kỳ Việt